

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÔNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/DS-ST

Ngày: 21 - 6 - 2022

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng
tín dụng*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Hồi

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Nga; Ông Rmah In.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Tân Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa:
Ông Trần Quốc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 123/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2021 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXX-DSST ngày 04 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2022/QĐST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn V

Địa chỉ: Số 02 Láng H, phường Thành C, quận Đ, Tp Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T – Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh Th – Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh NHNo và PTNT Việt Nam - Chi nhánh huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Phạm Ngọc Đình L – Chức vụ: Phó phụ trách phòng KHKD – Chi nhánh Agribank huyện B, tỉnh Đắk Lắk. (*Giấy ủy quyền số 02/2021/KrB-UQTA ngày 01/6/2021*).

Địa chỉ: Số 211 Nguyễn Tất T, thị trấn K, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

Bị đơn: Ông Đinh Quang L, sinh năm 1972, Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972.
Địa chỉ: Thôn 2, xã P, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (đều có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đinh Quang T sinh năm 1995;
Chị Đinh Thị Thu Th, sinh năm 1999; Chị Đinh Thị D, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Thôn 2, xã P, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng, đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn là ông Phạm Ngọc Đình L, trình bày:

Ngày 06/04/2016, hộ ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L đã ký kết Hợp đồng tín dụng số: 5205LAV201601785 với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn V - Chi nhánh huyện B, Đắk Lắk để vay vốn với số tiền vay: 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng chẵn). Lãi suất vay: 13%/năm, tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng. Thời hạn vay: 36 tháng. Kỳ hạn trả nợ: 03 kỳ: Ngày 06/04/2017 trả 10.000.000 đồng; Ngày 06/04/2018 trả 20.000.000 đồng; Ngày 06/04/2019 trả 170.000.000 đồng; Mục đích: Mua đất rẫy và chăn nuôi bò.

Khi vay ông L, bà L có thể chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 241659165/HĐTC ngày 01/4/2016 là thửa đất số 251, tờ bản đồ số 45, diện tích 25.448,1m² đất trồng cây lâu năm, tại Giấy chứng nhận QSD đất số BY 631234 được UBND huyện Krông Bông cấp ngày 14/5/2015 cấp cho hộ ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L và các tài sản có trên đất. Địa chỉ đất tại thôn 2, xã P, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. Hợp đồng thế chấp đã được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B và Đăng ký giao dịch đảm bảo tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện B.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông L và bà L đã trả được khoản nợ gốc 85.000.000 đồng và 25.500.000đ tiền lãi. Tính đến nay ông L và bà L đã vi phạm hợp đồng trong việc trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng, mặc dù đã được ngân hàng nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở. Ngân hàng khởi kiện yêu cầu hộ ông L và bà L phải trả cho Ngân hàng nông nghiệp số tiền 115.000.000 đồng nợ gốc và nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng tạm tính đến ngày 20/7/2021 là 119.040.861 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng từ ngày 21/7/2021 cho đến ngày trả hết nợ nợ gốc.

Trường hợp hộ ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, thì Agribank V thông qua Agribank Chi nhánh

huyện B, tỉnh Đắk Lắk có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản đảm bảo của hộ ông L và bà L theo hợp đồng thế chấp số: 241659165 ngày 01/04/2016 để thu hồi nợ cho ngân hàng là giá trị thửa đất số 251, tờ bản đồ số 45, diện tích 25.448,1m² tại giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại BY 631234 do UBND huyện B, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 14/5/2015 cho hộ ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L và các tài sản có trên đất. Địa chỉ đất tại thôn 2, xã P, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Trường hợp sau khi phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên mà không đủ thanh toán cho khoản nợ vay, thì hộ ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L vẫn tiếp tục còn phải chịu trách nhiệm cho đến khi trả hết nợ vay cho Agribank và mọi chi phí phát sinh trong suốt quá trình giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại bản tự khai bị đơn là ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L, trình bày: vào ngày 06/4/2016 chúng tôi có ký hợp đồng với Ngân hàng No & PTNT chi nhánh B vay số tiền 200.000.000 đồng. Ông L và bà L thừa nhận có nợ số tiền gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng như Ngân hàng khởi kiện. Sau khi vay về sử dụng vốn để đầu tư sản xuất nhưng do bản thân bị ốm đau thường xuyên và ảnh hưởng của dịch Covid nên không trả được toàn bộ số nợ như đã thỏa thuận trong hợp đồng. Nay Ngân hàng khởi kiện chúng tôi cam kết trả nợ dần mỗi năm một ít.

Tại bản tự khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đinh Quang T trình bày: tôi là con của ông L và bà L, Hiện nay cha mẹ cha mẹ đang nợ ngân hàng nông nghiệp, tài sản thế chấp là do bố mẹ tôi tạo dựng, tôi không có ý kiến gì, mọi vấn đề do cha mẹ tôi quyết định, tôi đề nghị Tòa án cho phép tôi được vắng mặt và không đưa tôi vào tham gia tố tụng.

Tại bản tự khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đinh Thị D trình bày: tôi là con của ông L và bà L, Hiện nay cha mẹ cha mẹ đang nợ ngân hàng nông nghiệp, tài sản thế chấp là do bố mẹ tôi tạo dựng, tôi không có công sức đóng góp gì nên mọi vấn đề do cha mẹ tôi quyết định, tôi không có ý kiến gì, tôi đề nghị Tòa án cho phép tôi được vắng mặt trong quá trình giải quyết.

Tại bản tự khai bà Nguyễn Thị L, trình bày: Cháu Đinh Thị Thu Th là con gái của tôi đang đi làm ăn xa ở Quảng Nam và đã có gia đình riêng nên khó khăn trong việc về Tòa án huyện Krông Bông để làm việc. Việc vay Ngân hàng là do vợ chồng tôi ký vay, cháu Th không biết việc này, tài sản thế chấp là của vợ chồng tôi tạo dựng, cháu Th không có công sức đóng góp gì nên tôi đề nghị Tòa án cho cháu Th được

vắng mặt, các giấy tờ thông báo của Tòa án liên quan đến con tôi, đề nghị giao cho vợ chồng tôi, vợ chồng tôi cam kết sẽ thông báo lại cho con tôi là Đinh Thị Thu Th.

Tại biên bản xem xét, thẩm định ngày 23/3/2022 thể hiện: Thửa đất số 251, tờ bản đồ số 45, diện tích 25448,1m², có Giấy chứng nhận QSD đất số BY 631234 được UBND huyện Krông Bông cấp ngày 14/5/2015 cấp cho hộ ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L và các tài sản có trên đất. Thửa đất do ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L sử dụng và hiện trạng đất không thay đổi so với lúc thế chấp.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt không có lý do dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

- Đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn, ông Phạm Ngọc Đình L, trình bày: Ngân hàng vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc ông ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm trả ngay cho Ngân hàng số tiền là 211.463.988 đồng. Trong đó, nợ gốc là 75.000.000 đồng; lãi trong hạn và quá hạn tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm (21/6/2022) là 136.463.988 đồng. Yêu cầu ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả xong số nợ gốc. Trường hợp ông bà không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Trường hợp sau khi phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên mà không đủ thanh toán cho khoản nợ vay, thì hộ ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L vẫn phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả hết nợ vay cho Agribank theo quy định của pháp luật.

Trước ngày xét xử sơ thẩm, ông L và bà L đã trả được 40.000.000 đồng tiền nợ gốc nên tôi xin rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền này.

- Bị đơn: ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Agribank, còn nợ Ngân hàng số tiền như yêu cầu khởi kiện. Do làm ăn mất mùa và ảnh hưởng của dịch Covid nên chưa thanh toán được hết nợ cho Ngân hàng. Ông L bà L không có khả năng trả một lần mà chỉ có thể trả dần cho Ngân hàng Agribank.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của

Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền, xác định mối quan hệ tranh chấp, những người tham gia tố tụng đúng, đủ; tiến hành thu thập chứng cứ, hoà giải, tổng đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng, chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nghiên cứu Thẩm phán đã chấp hành đúng với quy định tại Điều 48 BLTTDS và tiến hành các hoạt động tố tụng khác khi giải quyết vụ án theo đúng quy định của BLTTDS; Đối với thành phần HĐXX không có thành viên nào thuộc trường hợp phải thay đổi, việc hỏi tại phiên tòa, thời hạn xét xử cũng như thủ tục tổng đạt được đảm bảo đúng các quy định của BLTTDS về phiên tòa sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị đơn, Người liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt, phiên tòa đã được hoãn nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định.

Về nội dung: Nguyên đơn thực hiện quyền khởi kiện, cung cấp đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh cho quyền và lợi ích hợp pháp của mình; bị đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của BLTTDS.

Qua chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do đương sự cung cấp và tòa án thu thập được công khai và kiểm tra tại phiên tòa, qua kết quả tranh luận tại phiên tòa thì có đủ cơ sở xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 299, 463 Bộ luật dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L phải trả cho Ngân hàng No & PTNT V chi nhánh B số tiền 211.463.988 đồng theo hợp đồng tín dụng đã ký kết và tiếp tục trả lãi suất theo hợp đồng cho đến khi trả xong nợ gốc. Trường hợp ông L và bà L không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Trường hợp sau khi phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên mà không đủ thanh toán cho khoản nợ vay, thì hộ ông L và bà L vẫn phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả hết nợ vay cho Agribank theo quy định của pháp luật.

Đề nghị đình chỉ xét xử đối với yêu cầu số tiền nợ gốc 40.000.000 đồng, do nguyên đơn đã rút yêu cầu.

Ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L phải chịu tiền chi phí tố tụng và án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở lời trình bày của đương sự cũng như qua các tài liệu chứng cứ có

trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” giữa Ngân hàng No & PTNT V chi nhánh B với ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, do đó Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền.

Các văn bản tố tụng và quyết định hoãn phiên tòa đã tổng đạt hợp lệ cho những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, điểm b khoản 1 Điều 238 và Điều 241 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án: Ngày 06/04/2016, hộ ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L ký kết Hợp đồng tín dụng số: 5205LAV201601785 với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn V - Chi nhánh huyện B, tỉnh Đắk Lắk để vay vốn với số tiền vay: 200.000.000đ (*Hai trăm triệu đồng chẵn*). Lãi suất vay: 13%/năm, tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng. Thời hạn vay: 36 tháng. Kỳ hạn trả nợ: 03 kỳ: Ngày 06/04/2017 trả 10.000.000 đồng; Ngày 06/04/2018 trả 20.000.000 đồng; Ngày 06/04/2019 trả 170.000.000 đồng; Mục đích: Mua đất rẫy và chăn nuôi bò. Tài sản thế chấp là thửa đất số 251, tờ bản đồ số 45, diện tích 25.448,1m² tại Giấy chứng nhận QSD đất số BY 631234 được UBND huyện B cấp ngày 14/5/2015 cấp cho hộ ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L và các tài sản có trên đất theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 241659165/HĐTC ngày 01/4/2016. Đất tọa lạc tại thôn 2, xã P, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. Hợp đồng thế chấp đã được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B và Đăng ký giao dịch đảm bảo tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện B.

Sau khi giải ngân đến nay hộ ông L và bà L đã trả được khoản nợ gốc 125.000.000 đồng và 25.500.000đ tiền lãi. Ông L và bà L đã vi phạm hợp đồng trong việc trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng, khoản nợ đã quá hạn từ 06/4/2018. Ngân hàng khởi kiện yêu cầu hộ ông L và bà L phải trả cho Ngân hàng nông nghiệp số tiền 75.000.000 đồng nợ gốc và nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng tạm tính đến ngày 21/6/2022 là 136.463.988 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 22/6/2022 cho đến ngày trả hết nợ.

Vợ chồng ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L thừa nhận là có nợ như Ngân hàng Agribank đã khởi kiện và có nguyện vọng sẽ trả nợ dần cho Ngân hàng

Agribank. Đại diện ngân hàng Agribank không đồng ý với cam kết trả nợ của vợ chồng ông L.

Căn cứ hợp đồng tín dụng số 5205LAV201601785 ngày 06/4/2016 đã ký kết giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn V – Chi nhánh huyện B, tỉnh Đắk Lắk với hộ ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L thì ông L và bà L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi định kỳ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, đòi nợ. Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L phải liên đới trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng tạm tính đến ngày 21/6/2022 là 211.463.988 đồng là phù hợp, cần chấp nhận.

Ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 5205LAV201900784 ngày 26/4/2019, kể từ ngày 22/6/2022 cho đến khi thanh toán xong hết khoản nợ gốc.

Về tài sản thế chấp: xét hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 241659165/HĐTC ngày 01/4/2016 đã được chứng thực và đăng ký giao dịch bảo đảm nên hợp đồng thế chấp là hợp pháp.

Ngay khi ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L thanh toán hết khoản nợ trên cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V thì Ngân hàng có trách nhiệm trả lại ngay: 01 Giấy chứng nhận QSD đất số BY 631234 do UBND huyện Krông Bông cấp ngày 14/5/2015 cho hộ ông L, bà L và các tài sản có trên đất.

Trường hợp ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Trường hợp sau khi phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên mà không đủ thanh toán cho khoản nợ vay, thì hộ ông L và bà L vẫn phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả hết nợ vay cho Agribank theo quy định của pháp luật.

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L phải trả số tiền nợ gốc là 40.000.000 đồng, do nguyên đơn xin rút tại phiên tòa.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đinh Quang T, chị Đinh Thị Thu Th và chị Đinh Thị D không có công sức đóng góp trong tài sản thế chấp và không có yêu cầu gì nên không có căn cứ để buộc anh T, chị Th và chị D cùng liên

đối với ông L và bà L trả nợ cho Ngân hàng Agribank.

[4] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 2.000.000 đồng.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là (5% x 211.463.988 đồng) 10.573.199 đồng, ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L là cá nhân thuộc hộ cận nghèo và ông bà có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26; Khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 144, Điều 147, Điều 157, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, điểm b khoản 1 Điều 238 và Điều 241; Điều 266, Điều 267, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 299, Điều 463 và Điều 288 Bộ luật dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Áp dụng: điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V. Về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

1.1. Buộc ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V – Chi nhánh B, tỉnh Đắk Lắk tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 21/6/2022 là 211.463.988 đồng (*Một trăm mười một triệu bốn trăm sáu mươi ba nghìn chín trăm tám mươi tám đồng*). Trong đó nợ gốc: 75.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn và quá hạn là 136.463.988 đồng. Kể từ ngày 22/6/2022, ông L và bà L còn phải tiếp tục trả tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 5205LAV201601785 ngày 06/4/2016, cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

1.2. Ngay sau khi ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L thanh toán hết khoản nợ gốc và lãi cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V thì Chi nhánh

Ngân hàng Agribank B có trách nhiệm trả lại 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BY 631234 ngày 24/4/2015 và các tài sản gắn liền với đất cho ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L.

1.3. Trường hợp ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L không trả được số nợ trên, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V - Chi nhánh Ngân hàng B có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là Giá trị quyền sử dụng 25.448,1m² đất trồng cây lâu năm và các tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 251, tờ bản đồ số 45 tại Thôn 2, xã P, huyện B, tỉnh Đắk Lắk theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành BY 631234, số vào sổ cấp GCN: H00179 do UBND huyện B, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 14/5/2015 cho hộ ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L.

1.4. Trường hợp sau khi phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên mà không đủ thanh toán cho khoản nợ vay, thì hộ ông L và bà L vẫn phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả hết số nợ còn lại cho Chi nhánh Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện B, tỉnh Đắk Lắk theo hợp đồng tín dụng số 5205LAV201601785 ngày 06/4/2016.

2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L phải liên đới hoàn trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh B 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ mà Ngân hàng nộp tạm ứng (đã chi phí xong).

3. Về án phí: Ông Đinh Quang L và bà Nguyễn Thị L là hộ cận nghèo và có đơn xin miễn tiền án phí nên được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.851.000 đồng (*Năm triệu tám trăm năm một nghìn đồng*) theo biên lai số 0004935 ngày 04/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND H Krông Bông;
- THADS H Krông Bông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Văn Hồi